SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN ĐKKV LONG KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Lộc, ngày 29 tháng 04 năm 2026

BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ

(Kèm theo công văn số 992/CV-BV ngày 29 tháng 04 năm 2026 của Bệnh viện ĐKKV Long Khánh về việc kê khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu)

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
I	**Dịch vụ khám bệnh, ngày giường bệnh theo yêu cầu**				
	Khám bệnh dịch vụ theo yêu cầu				
1	Khám bệnh theo yêu cầu	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
2	Khám bệnh theo yêu cầu - Khám tại phòng khám thứ 2	Đồng/lần	Bán lẻ	75.000	
3	Khám bệnh theo yêu cầu - Khám tại phòng khám thứ 3 trở lên	Đồng/lần	Bán lẻ	50.000	
4	Khám bệnh theo yêu cầu - Bác sĩ chuyên gia	Đồng/lần	Bán lẻ	250.000	
5	Khám bệnh theo yêu cầu - Bác sĩ chuyên gia (khám tại phòng khám thứ 2)	Đồng/lần	Bán lẻ	125.000	
6	Khám bệnh theo yêu cầu - Bác sĩ chuyên gia (khám tại phòng khám thứ 3 trở lên)	Đồng/lần	Bán lẻ	84.000	
7	Tư vấn khám sức khỏe	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
8	Tư vấn khám sức khỏe - Lần 2	Đồng/lần	Bán lẻ	75.000	
9	Tư vấn khám sức khỏe - Lần 3 trở lên	Đồng/lần	Bán lẻ	50.000	
	Phòng nằm điều trị khám và chữa bệnh theo yêu cầu				
1	Phòng nằm điều trị theo yêu cầu 01 giường - khu dịch vụ	Đồng/ngày/phòng	Bán lẻ	1.700.000	Các loại phòng được phân loại theo điều kiện cơ sở vật chất và tiêu chuẩn phòng điều trị
2	Phòng nằm điều trị theo yêu cầu 02 giường - khu dịch vụ	Đồng/ngày/giường	Bán lẻ	1.000.000	
3	Phòng nằm điều trị theo yêu cầu 03 giường - khu dịch vụ	Đồng/ngày/giường	Bán lẻ	700.000	
4	Phòng nằm điều trị theo yêu cầu 02 giường - loại 1	Đồng/ngày/giường	Bán lẻ	700.000	
5	Phòng nằm điều trị theo yêu cầu từ 02 giường - loại 2	Đồng/ngày/giường	Bán lẻ	500.000	
6	Giường nằm điều trị trong ngày trên 8 giờ	Đồng/lần	Bán lẻ	400.000	
7	Giường nằm điều trị trong ngày từ 4-8 giờ	Đồng/lần	Bán lẻ	200.000	
8	Giường nằm điều trị trong ngày từ 2-4 giờ	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
9	Giường nằm điều trị trong ngày dưới 2 giờ	Đồng/lần	Bán lẻ	50.000	
II	**Dịch vụ cận lâm sàng theo yêu cầu**				
1	Siêu âm tổng quát màu 2D (vú, tuyến giáp, mô mềm.)	Đồng/lần	Bán lẻ	120.000	
2	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đầu dò âm đạo	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
3	Siêu âm tổng quát màu 4D	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
4	Siêu âm tim Doppler	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
5	Siêu âm Doppler mạch máu chi trên	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
6	Siêu âm Doppler mạch máu chi dưới	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
7	Siêu âm Doppler động mạch cảnh	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
8	Siêu âm Doppler động mạch giáp	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
9	Siêu âm Doppler động mạch thận	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
10	Siêu âm Doppler động mạch chậu	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
11	Siêu âm Doppler tinh hoàn	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
12	Siêu âm Doppler động mạch tử cung trong tầm soát tiền sản giật	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
13	Siêu âm vú màu	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
14	Siêu âm khớp gối 4D	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
15	Siêu âm khớp cổ chân 4D	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
16	Siêu âm khớp cổ tay 4D	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
17	Siêu âm khớp khuỷu 4D	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
18	Siêu âm khớp vai 4D	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
19	Siêu âm khớp bàn tay 4D	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
20	Siêu âm khớp bàn chân 4D	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
21	Siêu âm màu tuyến nước bọt	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
22	Siêu âm tuyến giáp	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
23	Siêu âm phần mềm màu	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
24	Siêu âm thóp	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
25	Siêu âm Doppler mạch máu ổ bụng (động mạch chủ, mạc treo tràng trên, thân tạng...)	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
26	Siêu âm thành ngực (cơ, phần mềm thành ngực) 4D	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
27	Siêu âm 4D khớp ức đòn	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
28	Siêu âm màu thai nhi 03 tháng đầu	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
29	Siêu âm màu thai nhi 03 tháng giữa	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
30	Siêu âm màu thai nhi 03 tháng cuối	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
31	Siêu âm màu thai nhi đo NT	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
32	Siêu âm màu tử cung phần phụ	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
33	Siêu âm khớp háng 4D	Đồng/lần	Bán lẻ	250.000	
34	Siêu âm Mapping động tĩnh mạch chi trên	Đồng/lần	Bán lẻ	280.000	
35	Siêu âm đo NT + Siêu âm Doppler động mạch tử cung	Đồng/lần	Bán lẻ	300.000	
36	Siêu âm thai 3 tháng giữa + Siêu âm Doppler động mạch tử cung	Đồng/lần	Bán lẻ	300.000	
37	Siêu âm thai 3 tháng cuối + Siêu âm Doppler động mạch tử cung	Đồng/lần	Bán lẻ	300.000	
38	Siêu âm tiền sản (hình thái thai nhi)	Đồng/lần	Bán lẻ	400.000	
39	Siêu âm hình thái	Đồng/lần	Bán lẻ	400.000	
40	Siêu âm FNA vú, tuyến giáp, hạch, mô mềm, màng phổi, màng bụng, màng tim	Đồng/lần	Bán lẻ	800.000	
41	Theo dõi nhịp tim thai và cơn co tử cung bằng monitor sản khoa	Đồng/lần	Bán lẻ	55.000	
III	**Dịch vụ phẫu thuật-thủ thuật theo yêu cầu**				
	Dịch vụ răng hàm mặt theo yêu cầu				
1	Cắt bỏ nang xương hàm dưới 2cm	Đồng/lần	Bán lẻ	700.000	
2	Cắt cuống răng	Đồng/lần	Bán lẻ	600.000	
3	Cắt u lợi đường kính dưới hoặc bằng 2cm	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
4	Chi phí DV Cắt nướu	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
5	Chi phí DV Chữa tủy răng cối lớn	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
6	Chi phí DV Chữa tủy răng cửa, răng nanh	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
7	Chi phí DV Điều chỉnh xương ổ răng	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
8	Chi phí DV Làm dài thân răng lâm sàng	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
9	Chi phí DV Lấy cao răng	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
10	Chi phí DV Nạo nang quanh chóp sau nhổ răng	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
11	Chi phí DV Nạo túi lợi	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
12	Chi phí DV Nhổ răng khó	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
13	Chi phí DV Nhổ răng lệch	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
14	Chi phí DV Nhổ răng lung lay	Đồng/lần	Bán lẻ	300.000	
15	Chi phí DV Nhổ răng ngầm	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
16	Chi phí DV Nhổ răng sữa	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
17	Chi phí DV Nhổ răng thường	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
18	Chi phí DV Trám răng thẩm mỹ	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
19	Chi phí PTDV Cắt lợi trùm	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
20	Chi phí PTDV Cắt nang nhầy môi	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
21	Chi phí PTDV Cắt u lành phần mềm đường kính dưới 10 cm	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
22	Chi phí PTDV Cắt u lành phần mềm đường kính trên 10 cm	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
23	Dự phòng sâu răng bằng Varnish	Đồng/lần	Bán lẻ	400.000	
24	Khâu vết thương phần mềm vùng hàm mặt phức tạp < 5cm	Đồng/lần	Bán lẻ	800.000	
25	Khâu vết thương phần mềm vùng hàm mặt phức tạp > 5cm	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
26	Khâu vết thương phần mềm vùng hàm mặt chỉ tự tiêu	Đồng/lần	Bán lẻ	600.000	
27	Phẫu thuật cắt phanh lưỡi	Đồng/lần	Bán lẻ	700.000	
28	Phẫu thuật cắt phanh môi	Đồng/lần	Bán lẻ	700.000	
29	Phẫu thuật tạo hình xương ổ răng	Đồng/lần	Bán lẻ	700.000	
30	Phẫu thuật vạt điều trị túi quanh răng	Đồng/lần	Bán lẻ	800.000	
31	Phục hồi cổ răng bằng Composite	Đồng/lần	Bán lẻ	300.000	
32	Tẩy trắng răng tủy sống có sử dụng đèn Laser	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
33	Trám răng sữa	Đồng/lần	Bán lẻ	300.000	
34	Trám răng vĩnh viễn GIC, composite	Đồng/lần	Bán lẻ	300.000	
35	Chụp X-quang răng cận chóp	Đồng/lần	Bán lẻ	50.000	
36	Cầu hợp kim thường	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
37	Cầu hợp kim titanium cẩn sứ	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
38	Cầu kim loại cẩn sứ	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
39	Cầu kim loại crom-coban cẩn sứ	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
40	Cầu sứ ceron	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
41	Cầu sứ toàn phần Emax	Đồng/lần	Bán lẻ	6.000.000	
42	Chốt cùi đúc kim loại	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
43	Chốt sợi thủy tinh	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
44	Cùi đúc kim loại	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
45	Cùi đúc kim loại quý	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
46	Cùi đúc titanium	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
47	Cùi đúc toàn sứ	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
48	Đệm hàm nhựa thường	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
49	Đính đá răng	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
50	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa dẻo	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
51	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa thường	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
52	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa dẻo	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
53	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa thường	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
54	Hàm khung kim loại	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
55	Hàm khung liên kết	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
56	Hàm khung titanium	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
57	Inlay, onlay composite	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
58	Inlay, onlay toàn sứ	Đồng/lần	Bán lẻ	6.000.000	
59	Inlay/ onlay hợp kim titanium	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
60	Inlay/ onlay kim loại quý	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
61	Inlay/ onlay sứ toàn phần	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
62	Inlay/onlay kim loại	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
63	Lưới hàm	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
64	Mài chỉnh khớp cắn	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
65	Máng nhai điều trị khớp thái dương hàm	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
66	Răng giả tháo lắp	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
67	Sửa hàm giả gãy	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
68	Tẩy trắng răng (máng tẩy hoặc đèn halogen)	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
69	Tháo cầu răng giả	Đồng/lần	Bán lẻ	200.000	
70	Tháo chụp răng giả / 1 cùi	Đồng/lần	Bán lẻ	200.000	
71	Thêm móc cho hàm giả tháo lắp	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
72	Thêm răng cho hàm giả tháo lắp	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
73	Thêm răng, thêm móc cho hàm giả tháo lắp	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
74	Veneer sứ toàn phần	Đồng/lần	Bán lẻ	6.000.000	
75	Cầu sứ Lava	Đồng/lần	Bán lẻ	6.000.000	
76	Inlay, onlay sứ Zirconia	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
77	Hàm khung liên kết titanium	Đồng/lần	Bán lẻ	5.500.000	
78	Răng giả tháo lắp composite	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
79	Cầu sứ Ziconia	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
80	Răng giả tháo lắp răng Việt Nam	Đồng/lần	Bán lẻ	550.000	
81	Đệm hàm nhựa mềm	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
82	Lấy dấu nghiên cứu răng	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
83	Mão tạm/mão nhựa	Đồng/lần	Bán lẻ	50.000	
84	Duy trì kết quả điều trị nắn chỉnh răng bằng khí cụ tháo lắp	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
85	Nắn chỉnh răng sử dụng neo chặn bằng MICROIMPLANT	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
86	Giữ khoảng răng bằng khí cụ cố định cung ngang khẩu cái (TPA)	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
87	Làm lún răng cửa hàm dưới sử dụng khí cụ tháo lắp tấm cắn (BITE PLATE) hoặc mặt phẳng cắn phía trước (ANTERIOR)	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
88	Nắn chỉnh răng xoay sử dụng khí cụ tháo lắp	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
89	Sử dụng cung lưỡi làm neo chặn trong điều trị nắn chỉnh răng	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
90	Sử dung khí cụ cố định điều trị thói quen xấu đẩy lưỡi	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
91	Sử dụng khí cụ cố định điều trị thói quen xấu mút môi	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
92	Sử dụng khí cụ cố định điều trị thói quen xấu mút ngón tay	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
93	Sử dụng khí cụ cố định NANCE làm neo chặn trong điều trị nắn chỉnh răng	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
94	Giữ khoảng răng bằng khí cụ cố định L.A	Đồng/lần	Bán lẻ	6.000.000	
95	Nắn chỉnh răng bằng khí cụ tháo lắp	Đồng/lần	Bán lẻ	6.000.000	
96	Nắn chỉnh răng/hàm dùng lực ngoài miệng sử dụng HEADGEAR	Đồng/lần	Bán lẻ	8.000.000	
97	Điều trị chỉnh hình răng mặt sử dụng khí cụ FACE MASK và ốc nong nhanh	Đồng/lần	Bán lẻ	19.000.000	
98	Nắn chỉnh mất cân xứng hàm chiều trước sau bằng khí cụ chức năng cố định FORSUS	Đồng/lần	Bán lẻ	20.000.000	
99	Đóng khoảng răng sử dụng khí cụ cố định	Đồng/lần	Bán lẻ	25.000.000	
100	Kỹ thuật lấy lại khoảng bằng khí cụ cố định	Đồng/lần	Bán lẻ	25.000.000	
101	Nắn chỉnh răng lạc chỗ sử dụng khí cụ cố định	Đồng/lần	Bán lẻ	25.000.000	
102	Nắn chỉnh răng xoay sử dụng khí cụ cố định	Đồng/lần	Bán lẻ	25.000.000	
103	Sử dụng khí cụ cố cố định loại I	Đồng/lần	Bán lẻ	25.000.000	
104	Làm lún các răng cửa hàm dưới sử dụng dây cung tiện ích (UTILITY ARCHWIRE) và cung phụ làm lún răng cửa	Đồng/lần	Bán lẻ	28.000.000	
105	Làm trồi răng hàm nhỏ hàm dưới sử dụng khí cụ gắn chặt	Đồng/lần	Bán lẻ	28.000.000	
106	Sử dụng khí cụ cố cố định loại I phức tạp	Đồng/lần	Bán lẻ	28.000.000	
107	Sử dụng khí cụ cố cố định loại II	Đồng/lần	Bán lẻ	32.000.000	
	Dịch vụ Khoa Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu theo yêu cầu				
1	Kỹ thuật thông mũi ngược dòng ở trẻ em	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
2	Tập vận động có trợ giúp	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
3	Tập luyện với ghế tập mạnh cơ tứ đầu	Đồng/lần	Bán lẻ	20.000	
4	Tập với hệ thống ròng rọc	Đồng/lần	Bán lẻ	20.000	
5	Tập với xe đạp tập	Đồng/lần	Bán lẻ	20.000	
6	Tập thăng bằng với bàn bập bênh	Đồng/lần	Bán lẻ	30.000	
7	Điều trị bằng tia hồng ngoại	Đồng/lần	Bán lẻ	40.000	
8	Xoa bóp bằng máy	Đồng/lần	Bán lẻ	40.000	
9	Tập ho có trợ giúp	Đồng/lần	Bán lẻ	40.000	
10	Điều trị bằng máy kéo giãn cột sống	Đồng/lần	Bán lẻ	50.000	
11	Tập lên, xuống cầu thang	Đồng/lần	Bán lẻ	50.000	
12	Tập ngồi thăng bằng tĩnh và động	Đồng/lần	Bán lẻ	50.000	
13	Điều trị bằng siêu âm	Đồng/lần	Bán lẻ	60.000	
14	Điều trị bằng các dòng điện xung	Đồng/lần	Bán lẻ	70.000	
15	Điều trị bằng sóng xung kích	Đồng/lần	Bán lẻ	70.000	
16	Bó farafin	Đồng/lần	Bán lẻ	70.000	
17	Kỹ thuật tập tay và bàn tay cho người bệnh liệt nửa người	Đồng/lần	Bán lẻ	80.000	
18	Tập đứng thăng bằng tĩnh và động	Đồng/lần	Bán lẻ	80.000	
19	Tập do liệt ngoại biên	Đồng/lần	Bán lẻ	80.000	
20	Tập do cứng khớp	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
21	Kỹ thuật tập đứng và đi cho người bệnh liệt nửa người	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
22	Kỹ thuật xoa bóp vùng (bằng tay Kỹ thuật viên)	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
23	Tập vận động có kháng trở	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
24	Tập vận động thụ động	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
25	Tập do liệt thần kinh trung ương	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
26	Điều trị bằng laser nội mạch công suất thấp (chưa bao gồm kim)	Đồng/lần	Bán lẻ	90.000	
	Dịch vụ Khoa Ngoại tổng hợp theo yêu cầu				
1	Chi phí PTDV dò hậu môn	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
2	Chi phí PTDV đóng hậu môn nhân tạo	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
3	Chi phí PTDV khâu da thì 2	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
4	Chi phí PTDV mở dạ dày ra da	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
5	Chi phí PTDV rò, nang ống rốn tràng, nang niệu rốn	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
6	Chi phí PTDV thoát vị bẹn thường	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
7	Chi phí PTDV thoát vị rốn và khe hở thành bụng	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
8	Chi phí PTDV thoát vị thành bụng	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
9	Chi phí PTDV thoát vị bẹn có mảnh ghép	Đồng/lần	Bán lẻ	3.500.000	
10	Chi phí PTDV cắt trĩ	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
11	Chi phí PTDV cắt túi mật nội soi	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
12	Chi phí PTDV thoát vị bẹn nội soi (1 bên) (Chưa bao gồm mảnh ghép)	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
13	Chi phí PTDV thoát vị bẹn nội soi (2 bên) (Chưa bao gồm mảnh ghép)	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
14	Chi phí PTDV vá sọ tự thân	Đồng/lần	Bán lẻ	3.700.000	
15	Chi phí PTDV TT rạch áp xe	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
16	Chi phí rạch trĩ tắc mạch	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
17	Chi phí thay ống thông, ống dẫn lưu các loại	Đồng/lần	Bán lẻ	200.000	
18	Chi phí PTDV cắt u lành phần mềm [DV trong ngày]	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
19	Phẫu thuật cột sống chuyên gia (T2&T6)	Đồng/lần	Bán lẻ	16.000.000	
20	Phẫu thuật cột sống chuyên gia (T3,T4,T5)	Đồng/lần	Bán lẻ	23.000.000	
	Dịch vụ Khoa Ngoại tiết niệu theo yêu cầu				
1	Thủ thuật rạch áp xe, cắt bướu nhỏ, chai	Đồng/lần	Bán lẻ	300.000	
2	Chi phí PTDV Thủ thuật nong bao quy đầu TE	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
3	Chi phí PTDV Thủ thuật nội soi bàng quang chẩn đoán (không sinh thiết)	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
4	Chi phí PTDV Nội soi bàng quang	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
5	Chi phí PTDV Phẫu thuật nội soi rút thông JJ	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
6	Chi phí PTDV Phẫu thuật tràn dịch màng tinh hoàn	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
7	Chi phí PTDV phẫu thuật mở rộng miệng sáo trong hẹp miệng sáo hoặc lấy sỏi kẹt	Đồng/lần	Bán lẻ	1.600.000	
8	Chi phí PTDV Cắt nang thừng tinh một bên	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
9	Chi phí PTDV phẫu thuật cắt bỏ da quy đầu do dính hoặc dài	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
10	Chi phí PTDV phẫu thuật đặt hoặc thay ống JJ niệu quản	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
11	Chi phí PTDV phẫu thuật hạ tinh hoàn ẩn xuống bìu	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
12	Chi phí PTDV phẫu thuật thắt tĩnh mạch thừng tinh trên bụng	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
13	Chi phí PTDV phẫu thuật thoát vị bẹn, tràn dịch tinh mạc TE	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
14	Tràn dịch tinh mạc <06 tuổi	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
15	Chi phí PTDV phẫu thuật tái tạo miệng sáo do hẹp miệng sáo	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
16	Chi phí PTDV phẫu thuật tán sỏi kẹt niệu đạo bằng laser	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
17	Chi phí PTDV tán sỏi bàng quang bằng laser	Đồng/lần	Bán lẻ	3.500.000	
18	Chi phí PTDV Mổ lấy sỏi bàng quang	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
19	Chi phí PTDV Phẫu thuật nội soi cắt chỏm nang thận sau phúc mạc	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
20	Chi phí PTDV tán sỏi niệu quản ngược dòng bằng laser	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
21	Chi phí PTDV Phẫu thuật mổ hở lấy sỏi niệu quản	Đồng/lần	Bán lẻ	4.500.000	
22	Phẫu thuật cắt da quy đầu bằng máy bấm	Đồng/lần	Bán lẻ	4.900.000	
23	Chi phí PTDV nội soi hông lưng lấy sỏi niệu quản	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
24	Chi phí PTDV phẫu thuật cắt đốt nội soi bướu lành tiền liệt tuyến qua niệu đạo	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
25	Chi phí PTDV phẫu thuật mổ hở lấy sỏi thận	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
26	Rút sonde niệu quản	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
27	Tán sỏi ngoài cơ thể	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
	Dịch vụ Khoa Chấn thương chỉnh hình theo yêu cầu				
1	Chi phí PTDV KHX đòn	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
2	Chi phí PTDV KHX cánh tay	Đồng/lần	Bán lẻ	5.500.000	
3	Chi phí PTDV KHX cẳng tay	Đồng/lần	Bán lẻ	5.500.000	
4	Chi phí PTDV KHX bàn ngón tay	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
5	Chi phí PTDV KHX đùi	Đồng/lần	Bán lẻ	5.500.000	
6	Chi phí PTDV KHX bánh chè	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
7	Chi phí PTDV KHX cẳng chân	Đồng/lần	Bán lẻ	5.500.000	
8	Chi phí PTDV KHX bàn ngón chân	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
9	Chi phí PTDV tháo dụng cụ vai + chi trên	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
10	Chi phí PTDV tháo dụng cụ chi dưới	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
11	Chi phí PTDV hội chứng ống cổ tay	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
12	Chi phí PTDV ngón tay cò súng	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
13	Chi phí PTDV dequarvain	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
14	Chi phí PTDV nối gân vết thương cũ	Đồng/lần	Bán lẻ	3.500.000	
15	Chi phí PTDV bóc bướu	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
16	Chi phí PTDV phẫu thuật ghép da mỏng	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
17	Chi phí PTDV TT rút đinh nhỏ	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
18	Chi phí PTDV PT Nội soi tái tạo dây chằng	Đồng/lần	Bán lẻ	6.500.000	
19	Chi phí PTDV PT Nội soi cắt lọc sụn khớp gối	Đồng/lần	Bán lẻ	6.500.000	
20	Chi phí PTDV PT Thay khớp háng bán phần	Đồng/lần	Bán lẻ	6.500.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
21	Chi phí PTDV PT Thay khớp háng toàn phần	Đồng/lần	Bán lẻ	6.500.000	
22	Chi phí PTDV PT Thay khớp gối bán phần	Đồng/lần	Bán lẻ	6.500.000	
23	Chi phí PTDV PT Thay khớp gối toàn phần	Đồng/lần	Bán lẻ	6.500.000	
24	Chi phí PTDV PT Thay khớp vai	Đồng/lần	Bán lẻ	6.500.000	
25	Chi phí PTDV Hội chứng ống cổ tay (DV trong ngày)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
26	Chi phí PTDV Hội chứng Dequevain	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
27	Chi phí PTDV Ngón tay lò xo	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
28	Chi phí PTDV Bướu tứ chi đơn giản	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
29	Chi phí PTDV Rút đinh K đơn giản	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
30	Chi phí PTDV Móng chọc thịt	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
31	Chi phí PTDV Khâu nối gân đơn giản	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
32	Thay bột	Đồng/lần	Bán lẻ	200.000	
33	Tiêm SAT	Đồng/lần	Bán lẻ	45.000	
34	Tháo Bột	Đồng/lần	Bán lẻ	80.000	
35	Thay băng	Đồng/lần	Bán lẻ	80.000	
36	Thủ thuật rút đinh đơn giản	Đồng/lần	Bán lẻ	200.000	
37	Tiêm khớp	Đồng/lần	Bán lẻ	200.000	
	Dịch vụ Khoa Liên chuyên khoa theo yêu cầu				
1	Chi phí PTDV Cắt Amidan	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
2	Chi phí PTDV Cắt mộng thịt có ghép kết mạc	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
3	Chi phí PTDV Cắt nang xương hàm	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
4	Chi phí PTDV Cắt quặm 1 mi	Đồng/lần	Bán lẻ	1.800.000	
5	Chi phí PTDV Cắt quặm 2 mi	Đồng/lần	Bán lẻ	2.300.000	
6	Chi phí PTDV Cắt thắng lưỡi, thắng môi	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
7	Chi phí PTDV Cắt u kết mạc	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
8	Chi phí PTDV Cắt u mi	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
9	Chi phí PTDV Chỉnh hình vách ngăn	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
10	Chi phí PTDV Chỉnh hình xương gò má - cung tiếp	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
11	Chi phí PTDV Kết hợp xương hàm trên	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
12	Chi phí PTDV Kết hợp xương nẹp vít hàm dưới 1 đường gãy	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
13	Chi phí PTDV Kết hợp xương nẹp vít hàm dưới 2 đường gãy	Đồng/lần	Bán lẻ	5.800.000	
14	Chi phí PTDV Khâu lỗ tai thẩm mỹ	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
15	Chi phí PTDV Mổ xoang nội soi	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000.000	
16	Chi phí PTDV Nâng xương chính mũi	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000.000	
17	Chi phí PTDV PT điều trị gãy xương gò má- cung tiếp bằng nẹp vit hợp kim	Đồng/lần	Bán lẻ	5.500.000	
18	Chi phí PTDV Rút ngắn cơ nâng mi	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
	Dịch vụ Khoa Sản theo yêu cầu				
1	Chi phí PTDV PT lấy thai lần đầu	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
2	Chi phí PTDV PT lấy thai lần 2	Đồng/lần	Bán lẻ	3.500.000	
3	Chi phí PTDV PT lấy thai lần 3	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
4	Chi phí PTDV PT lấy thai lần 4	Đồng/lần	Bán lẻ	4.500.000	
5	Chi phí PTDV PT cắt tử cung đường bụng	Đồng/lần	Bán lẻ	3.500.000	
6	Chi phí PTDV PT cắt tử cung ngả âm đạo	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
7	Chi phí PTDV PT bóc u xơ tử cung	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
8	Chi phí PTDV PT Nội soi u nang buồng trứng	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
9	Chi phí PTDV PT u nang mổ hở	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
10	Chi phí PTDV PT Nội soi thai ngoài tử cung	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
11	Chi phí PTDV PT Nội soi buồng trứng	Đồng/lần	Bán lẻ	3.500.000	
12	Chi phí PTDV bóc tuyến Bartholin	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
13	Chi phí PTDV Rạch áp xe vú	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
14	Chi phí PTDV bóc nang vú lành tính	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
15	Chi phí PTDV rạch nang tuyến Bartholin	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
16	Chi phí PTDV cắt polype cổ tử cung	Đồng/lần	Bán lẻ	950.000	
17	Chi phí PTDV PT Nội soi cắt tử cung	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000.000	
18	Sanh dịch vụ - khu dịch vụ	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
19	Sanh dịch vụ	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000.000	
IV	**Dịch vụ xét nghiệm sàng lọc theo yêu cầu**				
1	Điện di Hemoglobin (Hb electrophoresis)	Đồng/lần	Bán lẻ	400.000	
2	SMA IFT	Đồng/lần	Bán lẻ	280.000	
3	HBV DNA Cobas Taqman(Roche Đ.tính + Đ.Lượng)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.320.000	
4	HCV RNACobasTaqman (Roche Đ.tính +Đ.Lượng)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.420.000	
5	Panel 1 Việt (Rida Allergy Screen) (Elisa) Dị nguyên hô hấp & thực phẩm ở VN thường gặp	Đồng/lần	Bán lẻ	850.000	
6	Panel 4 (Rida Allergy Screen) Dị ứng trẻ em	Đồng/lần	Bán lẻ	850.000	
7	Testostrone	Đồng/lần	Bán lẻ	130.000	
8	Testosterone Free (SHBG+ Testosterone)	Đồng/lần	Bán lẻ	280.000	
9	Trichinella spiralis IgG (Giun xoắn)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
10	Trichinella spiralis IgM (Giun xoắn)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
11	HP Test IgG (Helicobacter pylori)	Đồng/lần	Bán lẻ	160.000	
12	HP Test IgM (Helicobacter pylori)	Đồng/lần	Bán lẻ	160.000	
13	Anti HBc IgM	Đồng/lần	Bán lẻ	220.000	
14	Amibe/serum (sero Amibe) (Entamoeba histolytica)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
15	Cysticercosis (Taenia Solium) IgM (Sán dải heo)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
16	Cysticercosis (Taenia Solium) IgG (Sán dải heo)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
17	Gnathostoma IgG (sán đầu gai)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
18	HBV DNA Realtime (Đ.lượng)	Đồng/lần	Bán lẻ	380.000	
19	HCV Genotype (Sequencing NS5B)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.120.000	
20	HCV Genotype Taqman (Realtime)	Đồng/lần	Bán lẻ	800.000	
21	HCV RNA Realtime (Đ.lượng, quantitative)	Đồng/lần	Bán lẻ	600.000	
22	Strongyloides IgG (Giun lươn)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
23	Toxocara canis IgG (Giun đũa chó)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
24	Fasciola hepatica/blood (Sán lá gan) (Sero Fasciola sp IgG)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
25	Paragonimus IgG (Sán lá phổi)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
26	Paragonimus IgM (Sán lá phổi)	Đồng/lần	Bán lẻ	150.000	
27	Anti HAV IgM	Đồng/lần	Bán lẻ	220.000	
28	ANA Test (Anti Nuclear Ab)	Đồng/lần	Bán lẻ	160.000	
29	Anti ds DNA (Anti-double stranded DNA)	Đồng/lần	Bán lẻ	280.000	
30	AMA-M2 (Antimitochondrial Ab)	Đồng/lần	Bán lẻ	220.000	
31	Anti LKM-1 (Liver Kidney Microsomal)	Đồng/lần	Bán lẻ	220.000	
32	Anti HAV Total	Đồng/lần	Bán lẻ	220.000	
33	HCC RISK (AFP + AFP-L3 + PIVKAII (DCP)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.320.000	
34	Anti HBc Total	Đồng/lần	Bán lẻ	220.000	
35	Xét nghiệm NIPT 9.5	Đồng/lần	Bán lẻ	4.500.000	
36	Xét nghiệm TriSure	Đồng/lần	Bán lẻ	6.000.000	
37	Xét nghiệm TriSure First (khảo sát 03 bất thường phổ biến)	Đồng/lần	Bán lẻ	2.300.000	
V	**Dịch vụ Giải phẫu bệnh theo yêu cầu**				
1	Giải phẫu bệnh 1 mẫu nội soi sinh thiết cùng cơ quan dạ dày, đại tràng, trực tràng, phế quản	Đồng/lần	Bán lẻ	450.000	
2	Giải phẫu bệnh 1 mẫu sinh thiết nạo cổ tử cung, kênh tử cung, lòng tử cung	Đồng/lần	Bán lẻ	450.000	
3	Giải phẫu bệnh mẫu thứ 2 trở đi	Đồng/lần	Bán lẻ	60.000	
4	Giải phẫu bệnh mổ cắt tai vòi, buồng trứng, thai ngoài tử cung, u xơ u nang, ruột thừa, túi mật(d<5cm)	Đồng/lần	Bán lẻ	450.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
5	Giải phẫu bệnh mổ cắt, tử cung toàn phần hoặc bán phần, khoét chóp cổ tử cung, tai vòi, buồng trứng, thai ngoài tử cung, u xơ u nang	Đồng/lần	Bán lẻ	850.000	
6	Mẫu bệnh phẩm dịch khoang cơ thể: màng phổi, màng tim, màng bụng, dịch rửa phế quản d= trên 1ml	Đồng/lần	Bán lẻ	450.000	
8	Mẫu mổ lớn cắt (Vú, thực quản, dạ dày, đại tràng, trực tràng, ruột non, gan, thận, tuyến giáp, bàng quang…)	Đồng/lần	Bán lẻ	850.000	
9	Mẫu mổ tiểu phẫu (u vú, hạch, tuyến dưới hàm, tuyến nước bọt, tuyến mang tai, sinh thiết da, cắt nốt ruồi…)	Đồng/lần	Bán lẻ	450.000	
10	Mẫu xét nghiệm HPV	Đồng/lần	Bán lẻ	680.000	
11	Mẫu xét nghiệm TB tử cung theo PP nhúng dịch (Liqui prep, pathtezt, Cellprep nhuộm Papanicolaou)	Đồng/lần	Bán lẻ	500.000	
12	Mẫu xét nghiệm TB tử cung theo PP nhúng dịch (Liqui prep, pathtezt, Cellprep nhuộm Papanicolaou) + Xét nghiệm HPV	Đồng/lần	Bán lẻ	970.000	
13	Mẫu xét nghiệm tế bào cổ tử cung (Papsmear) làm phết sẵn	Đồng/lần	Bán lẻ	220.000	
14	Nhuộm HMMD (1 Marker)	Đồng/lần	Bán lẻ	920.000	
VI	**Dịch vụ Tiêm chủng theo yêu cầu**				
1	Tiêm Vacxin Indirab (Ấn Độ) phòng dại	Đồng/lần	Bán lẻ	289.000	
2	Tiêm Vacxin Heberbiovac Hb 0.5ml (Cu ba) viêm gan B trẻ em	Đồng/lần	Bán lẻ	170.000	
3	Tiêm Vacxin Heberbiovac Hb 1ml (Cu ba) viêm gan B người lớn	Đồng/lần	Bán lẻ	168.000	
4	Tiêm Vacxin BCG (Việt Nam) phòng lao	Đồng/lần	Bán lẻ	52.000	
5	Tiêm vacxin Vaxigrip Tetra (Pháp) ngừa Cúm	Đồng/lần	Bán lẻ	356.000	
6	Tiêm vacxin GCFlu Quadrivalent (Hàn Quốc) ngừa Cúm	Đồng/lần	Bán lẻ	345.000	
7	Tiêm vacxin Measles, Mumps and Rubella Vaccine (Ấn Độ) ngừa Sởi - Quai bị - Rubella	Đồng/lần	Bán lẻ	252.000	
8	Tiêm vacxin Rotavin (Việt Nam) ngừa tiêu chảy do Rotavirus	Đồng/lần	Bán lẻ	474.000	
9	Tiêm vacxin Gardasil 9 (Mỹ) ngừa Ung thư cổ tử cung và u nhú bộ phận sinh dục, sùi mào gà	Đồng/lần	Bán lẻ	2.927.000	
10	Tiêm vacxin Td (VN) ngừa Bạch hầu- Uốn ván (Uốn ván, bạch hầu hấp phụ	Đồng/lần	Bán lẻ	125.000	
11	Tiêm vacxin Tetraxim (Pháp) ngừa Bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt	Đồng/lần	Bán lẻ	575.000	
12	Tiêm Vacxin Abhayrab (Ấn Độ) phòng dại	Đồng/lần	Bán lẻ	299.000	
13	Tiêm vacxin JEEV 3mcg (Ấn Độ) Viêm não Nhật bản	Đồng/lần	Bán lẻ	356.000	
14	Tiêm vacxin Jevax 1ml (VN) Viêm não Nhật bản	Đồng/lần	Bán lẻ	143.000	
15	Tiêm vacxin VA-Mengoc-BC (Cu Ba) Viêm màng não mô cầu BC	Đồng/lần	Bán lẻ	310.000	
16	Tiêm vacxin Infanrix Hexa 6in1 (Bỉ) bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt, Hib và viêm gan B	Đồng/lần	Bán lẻ	1.014.000	
17	Tiêm vacxin Gene-Hbvax 0.5ml (VN) viêm gan B trẻ em	Đồng/lần	Bán lẻ	175.000	
18	Tiêm vacxin Varilrix (Bỉ) thủy đậu	Đồng/lần	Bán lẻ	913.000	
19	Tiêm vacxin Varicella (Hàn Quốc) thủy đậu	Đồng/lần	Bán lẻ	667.000	
20	Tiêm vacxin Influvac tetra(Hà Lan) ngừa cúm	Đồng/lần	Bán lẻ	364.000	
21	Tiêm vacxin Hexaxim mũi 6in1 (Pháp) ngừa Bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt, Hib và viêm gan B	Đồng/lần	Bán lẻ	1.028.000	
22	Tiêm vacxin Synflorix (Bỉ) ngừa các bệnh do Phế cầu	Đồng/lần	Bán lẻ	1.024.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
23	Tiêm vacxin Prevenar 13(Bỉ)ngừa các bệnh do Phế cầu	Đồng/lần	Bán lẻ	1.280.000	
24	Tiêm vacxin Gene-HBvax 1ml (VN) ngừa Viêm Gan B người lớn	Đồng/lần	Bán lẻ	200.000	
25	Tiêm vacxin Menactra (Mỹ) ngừa Viêm màng não mô cầu ACYW	Đồng/lần	Bán lẻ	1.295.000	
26	Tiêm vacxin MMR II (Mỹ) ngừa Sởi - Quai bị - Rubella	Đồng/lần	Bán lẻ	360.000	
27	Tiêm vacxin Varivax, Mỹ ngừa Thủy đậu	Đồng/lần	Bán lẻ	894.000	
28	Tiêm vacxin Ivacflu-S 0.5ml (VN) ngừa Cúm	Đồng/lần	Bán lẻ	249.000	
29	Tiêm vacxin Gardasil 0.5ml (Mỹ) ngừa Ung thư cổ tử cung và u nhú bộ phận sinh dục, sùi mào gà	Đồng/lần	Bán lẻ	1.770.000	
30	Tiêm vacxin TT (VN) ngừa Uốn ván-VAT	Đồng/lần	Bán lẻ	108.000	
31	Tiêm vacxin Imojev (Thái Lan) ngừa Viêm não Nhật Bản	Đồng/lần	Bán lẻ	810.000	
32	Tiêm vacxin Rotateq (Mỹ)ngừa tiêu chảy do Rotavirus	Đồng/lần	Bán lẻ	665.000	
33	Tiêm vacxin huyết thanh kháng uốn ván (SAT, VN)	Đồng/lần	Bán lẻ	95.000	
34	Tiêm Vacxin Qdenga (Đức) ngừa Sốt xuất huyết	Đồng/lần	Bán lẻ	1.350.000	
35	Tiêm vacxin MVVac (Liều 0,5ml, Việt nam) ngừa Sởi	Đồng/lần	Bán lẻ	115.000	
36	Tiêm vacxin Shingrix (Bỉ) ngừa Zona thần kinh	Đồng/lần	Bán lẻ	3.800.000	
37	Tiêm vacxin Boostrix (Bỉ) ngừa Bạch hầu – Uốn ván – Ho gà	Đồng/lần	Bán lẻ	770.000	
38	Tiêm vacxin Adacel (Canada) ngừa Bạch hầu – Uốn ván – Ho gà	Đồng/lần	Bán lẻ	720.000	
39	Tiêm vacxin Bexsero (Ý) ngừa Viêm màng não do não mô cầu nhóm B	Đồng/lần	Bán lẻ	1.730.000	
40	Tiêm vacxin Twinrix (Bỉ) ngừa Viêm gan A + B	Đồng/lần	Bán lẻ	650.000	
41	Tiêm vacxin Jeev 6mcg (Ấn Độ) ngừa Viêm não Nhật Bản	Đồng/lần	Bán lẻ	465.000	
42	Tiêm vacxin Priorix (Bỉ) ngừa Sởi – Quai bị – Rubella	Đồng/lần	Bán lẻ	422.000	
VII	**Dịch vụ chăm sóc, hỗ trợ, phục hồi sức khỏe theo yêu cầu**				
1	Chăm sóc TYC sanh đơn thai	Đồng/gói	Bán lẻ	1.220.000	
2	Chăm sóc TYC mổ đơn thai	Đồng/gói	Bán lẻ	1.340.000	
3	Chăm sóc TYC sanh song thai	Đồng/gói	Bán lẻ	1.620.000	
4	Chăm sóc TYC mổ song thai	Đồng/gói	Bán lẻ	1.820.000	
5	Chăm sóc TYC mổ đơn thai [Không xông sàn chậu]	Đồng/gói	Bán lẻ	1.060.000	
6	Chăm sóc TYC mổ song thai [Không xông sàn chậu]	Đồng/gói	Bán lẻ	1.540.000	
7	Chăm sóc TYC sanh đơn thai [Không xông sàn chậu]	Đồng/gói	Bán lẻ	940.000	
8	Chăm sóc TYC sanh song thai [Không xông sàn chậu]	Đồng/gói	Bán lẻ	1.340.000	
9	Chiếu tia Plasma lạnh điều trị vết thương hoặc vết mổ chiều dài ≤ 15cm	Đồng/lần	Bán lẻ	240.000	
10	Chiếu tia Plasma lạnh điều trị vết thương hoặc vết mổ chiều dài > 15cm	Đồng/lần	Bán lẻ	320.000	
11	Sổ khám bệnh	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000	
12	Bộ đón bé chào đời (sanh thường)	Đồng/lần	Bán lẻ	230.000	
13	Bộ đón bé chào đời (sanh mổ)	Đồng/lần	Bán lẻ	230.000	
14	Dịch vụ xỏ lỗ tai trẻ sơ sinh	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
15	Hút sữa, thông tắc tuyến sữa	Đồng/lần	Bán lẻ	100.000	
16	Gội đầu cho sản phụ sau sanh	Đồng/lần	Bán lẻ	40.000	
17	Dịch vụ xông phục hồi sàn chậu	Đồng/lần	Bán lẻ	70.000	
18	May thẩm mỹ tầng sinh môn	Đồng/lần	Bán lẻ	2.500.000	
19	May thẩm mỹ tầng sinh môn ngoài kì sanh	Đồng/lần	Bán lẻ	3.500.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
20	Đơn vị giảm đau sau mổ	Đồng/lần	Bán lẻ	1.500.000	
21	Da Kề Da Sau Mổ	Đồng/lần	Bán lẻ	320.000	
22	Tắm bé và masaage bé	Đồng/lần	Bán lẻ	50.000	
23	Dịch vụ chăm sóc chuyên sâu	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000.000	
24	Chuyển bệnh dịch vụ về các phường: Bình Lộc (phường Suối Tre cũ), Long Khánh (các phường Xuân Hòa, Xuân Bình, Xuân An, Xuân Thanh, Xuân Trung cũ) [Không điều dưỡng]	Đồng/lần	Bán lẻ	350.000	Có điều dưỡng: 450.000đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 500.000đ
25	Chuyển bệnh dịch vụ về các phường: Long Khánh (phường Phú Bình, xã Bàu Trâm cũ), Bảo Vinh, Bình Lộc, Hàng Gòn (phường Xuân Tân cũ), Xuân Lập (phường Bàu Sen cũ) [Không điều dưỡng]	Đồng/lần	Bán lẻ	490.000	Có điều dưỡng: 610.000đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 660.000đ
26	Chuyển bệnh dịch vụ về các phường: Hàng Gòn, Bảo Vinh (xã Bảo Quang cũ) [Không điều dưỡng]	Đồng/lần	Bán lẻ	630.000	Có điều dưỡng: 770.000đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 820.000đ
27	Chuyển bệnh dịch vụ về các xã: Dầu Giây (thị trấn Dầu Giây huyện Thống Nhất cũ), Gia Kiệm (xã Quang Trung huyện Thống Nhất cũ), Trảng Bom (xã Quảng Tiến huyện Thống Nhất cũ), Hưng Thịnh (xã Trung Hòa huyện Thống Nhất cũ) [Không điều dưỡng]	Đồng/lần	Bán lẻ	700.000	Có điều dưỡng: 850.000đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 950.000đ
28	Chuyển bệnh dịch vụ về các xã: Xuân Định (xã Bảo Hòa, xã Xuân Định huyện Xuân Lộc cũ), Xuân Phú (xã Xuân Phú huyện Xuân Lộc cũ), Xuân Bắc (xã Xuân Bắc huyện Xuân Lộc cũ), Xuân Lộc (xã Suối Cát, xã Xuân Thọ huyện Xuân Lộc cũ), Cẩm Mỹ (xã Nhân Nghĩa, xã Long Giao huyện Cẩm Mỹ cũ) [Không điều dưỡng]	Đồng/lần	Bán lẻ	910.000	Có điều dưỡng: 1.090.00đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 1.190.000đ

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
29	Chuyển bệnh dịch vụ về Xã Bàu Hàm (Xã Bàu Hàm Huyện Trảng Bom cũ), Xã Hưng Thịnh (Xã Đông Hòa Huyện Trảng Bom cũ), Xã Hưng Thịnh (Xã Hưng Thịnh Huyện Trảng Bom cũ), Xã Bàu Hàm (Xã Sông Thao Huyện Trảng Bom cũ), Xã Hưng Thịnh (Xã Tây Hòa Huyện Trảng Bom cũ), Xã Hưng Thịnh (Xã Trung Hòa Huyện Trảng Bom cũ), Xã Thống Nhất (xã Phú Cường huyện Định Quán cũ), Xã Xuân Bắc (xã Suối Nho huyện Định Quán cũ), Xã Thống Nhất (xã Phú Túc huyện Định Quán cũ), Xã La Ngà (xã Túc Trưng huyện Định Quán cũ), Xã Dầu Giây (xã Hưng Lộc huyện Thống Nhất cũ), Xã Trảng Bom (xã Giang Điền huyện Thống Nhất cũ), Xã Hưng Thịnh (xã Đông Hòa huyện Thống Nhất cũ), Xã Bình Minh (xã Bình Minh huyện Thống Nhất cũ), Xã Dầu Giây (xã Bàu Hàm huyện Thống Nhất cũ), Xã Thống Nhất (xã Gia Tân huyện Thống Nhất cũ), Xã Gia Kiệm (xã Gia Kiệm huyện Thống Nhất cũ), Xã An Viễn (xã An Viễn huyện Thống Nhất cũ), Xã Hưng Thịnh (xã Hưng Thịnh huyện Thống Nhất cũ), Xã Trảng Bom (xã Trảng Bom huyện Thống Nhất cũ), Phường Bình Lộc (xã Xuân Thiện huyện Thống Nhất cũ), Xã Hưng Thịnh (xã Tây Hòa huyện Thống Nhất cũ), Xã Trảng Bom (xã Sông Trầu huyện Thống Nhất cũ), Xã Bàu Hàm (xã Sông Thao huyện Thống Nhất cũ) (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.110.000	Có điều dưỡng: 1.310.00đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 1.410.000đ
30	Chuyển bệnh dịch vụ về Xã Xuân Lộc (Thị Trấn Gia Ray huyện Xuân Lộc cũ), Xã Xuân Hòa (một phần), Xã Xuân Đông(một phần còn lại) (xã Xuân Tâm huyện Xuân Lộc cũ), Xã Xuân Lộc (xã Xuân Trường huyện Xuân Lộc cũ), Xã Xuân Lộc (xã Xuân Hiệp huyện Xuân Lộc cũ), Xã Xuân Thành (xã Suối Cao huyện Xuân Lộc cũ), Xã Xuân Phú (xã Lang Minh huyện Xuân Lộc cũ), Xã Cẩm Mỹ (xã Bảo Bình huyện Cẩm Mỹ cũ), Xã Xuân Quế (xã Xuân Quế huyện Cẩm Mỹ cũ), Xã Cẩm Mỹ (xã Xuân Mỹ huyện Cẩm Mỹ cũ), Xã Xuân Định (xã Xuân Bảo huyện Cẩm Mỹ cũ), Xã Xuân Đường (xã Thừa Đức huyện Cẩm Mỹ cũ), Xã Xuân Quế (xã Sông Nhạn huyện Cẩm Mỹ cũ) (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.200.000	Có điều dưỡng: 1.400.00đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 1.500.000đ
31	Chuyển bệnh dịch vụ về Xã Trảng Bom (TT Trảng Bom Huyện Trảng Bom cũ), Xã Bình Minh (Xã Bình Minh Huyện Trảng Bom cũ), Xã Trảng Bom (Xã Sông Trầu Huyện Trảng Bom cũ), Xã Bình Minh (Xã Bắc Sơn Huyện Trảng Bom cũ), Xã Bàu Hàm (Xã Cây Gáo Huyện Trảng Bom cũ), Xã Trảng Bom (Xã Giang Điền Huyện Trảng Bom cũ), Xã Trảng Bom (Xã Quảng Tiến Huyện Trảng Bom cũ), Xã Bàu Hàm (Xã Thanh Bình Huyện Trảng Bom cũ), Xã An Viễn (Xã Đồi 61 Huyện Trảng Bom cũ), Xã Bình Minh (xã Bắc Sơn huyện Thống Nhất cũ), Xã Bàu Hàm (xã Thanh Bình huyện Thống Nhất cũ), Xã Dầu Giây (xã Lộ 25 huyện Thống Nhất cũ), Phường Hố Nai (xã Hố Nai huyện Thống Nhất cũ), Xã An Viễn (xã Đồi 61 huyện Thống Nhất cũ), Xã Bàu Hàm (xã Cây Gáo huyện Thống Nhất cũ) (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.260.000	Có điều dưỡng: 1.460.00đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 1.560.000đ

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
32	Chuyển bệnh dịch vụ về Xã Trảng Bom (TT Trảng Bom Huyện Trảng Bom cũ), Xã Bình An (Xã Bình An Huyện Long Thành cũ), Xã Long Thành (Xã Bình Sơn Huyện Long Thành cũ), Xã Xuân Đường (Xã Cẩm Đường Huyện Long Thành cũ), Xã Long Thành (Xã Long An Huyện Long Thành cũ), Xã La Ngà (xã La Ngà huyện Định Quán cũ) (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.400.000	Có điều dưỡng: 1.600.00đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 1.700.000đ
33	Chuyển bệnh dịch vụ về Xã Sông Ray (xã Lâm San huyện Cẩm Mỹ cũ), Xã Xuân Đông (xã Xuân Tây huyện Cẩm Mỹ cũ), Xã Xuân Đường (xã Xuân Đường huyện Cẩm Mỹ cũ), Xã Xuân Đông (xã Xuân Đông huyện Cẩm Mỹ cũ), Xã Sông Ray (xã Sông Ray huyện Cẩm Mỹ cũ), Biên Hòa (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.480.000	Có điều dưỡng: 1.700.000đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 1.800.000đ
34	Chuyển bệnh dịch vụ về Xã Long Thành (TT Long Thành Huyện Long Thành cũ), Xã An Phước (Xã An Phước Huyện Long Thành cũ), Xã Long Thành (Xã Lộc An Huyện Long Thành cũ), Xã Bình An (Xã Long Đức Huyện Long Thành cũ), Xã Phước Tân (Xã Phước Tân Huyện Long Thành cũ), Phường Trảng Dài (Xã Suối Trầu Huyện Long Thành cũ), Phường Tam Phước (Xã Tam Phước Huyện Long Thành cũ), Xã Long Phước (Xã Long Phước Huyện Long Thành cũ), Xã An Phước (Xã Tam An Huyện Long Thành cũ), Xã Trị An (TT Vĩnh An Huyện Vĩnh Cửu cũ), Xã Tân An (Xã Vĩnh Tân Huyện Vĩnh Cửu cũ), Xã Tân An (Xã Tân An Huyện Vĩnh Cửu cũ), Phường Trảng Dài (Xã Thiện Tân Huyện Vĩnh Cửu cũ), Xã Trị An (Xã Trị An Huyện Vĩnh Cửu cũ), Xã Xuân Hòa (xã Xuân Hòa huyện Xuân Lộc cũ), Xã Xuân Thành (xã Xuân Thành huyện Xuân Lộc cũ), Xã Xuân Hòa (xã Xuân Hưng huyện Xuân Lộc cũ) (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.600.000	Có điều dưỡng: 1.820.00đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 1.920.000đ
35	Chuyển bệnh dịch vụ về Xã Nhơn Trạch (Xã Hiệp Phước Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Nhơn Trạch (Xã Phước Thiền Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Nhơn Trạch (Xã Long Tân Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Nhơn Trạch (Xã Phú Hội Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Định Quán (xã Ngọc Định huyện Định Quán cũ), Xã Phú Hòa (xã Phú Hòa huyện Định Quán cũ), Xã Phú Vinh (xã Phú Vinh huyện Định Quán cũ), Xã Phú Vinh (xã Phú Tân huyện Định Quán cũ), Xã Phú Hòa (xã Phú Lợi huyện Định Quán cũ) (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	1.730.000	Có điều dưỡng: 1.950.000đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 2.050.000đ

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
36	Chuyển bệnh dịch vụ về Phường Long Hưng (Xã An Hòa Huyện Long Thành cũ), Xã Long Phước (Xã Bàu Cạn Huyện Long Thành cũ), Phường Long Hưng (Xã Long Hưng Huyện Long Thành cũ), Xã Phước Thái (Xã Phước Bình Huyện Long Thành cũ), Xã Phước Thái (Xã Tân Hiệp Huyện Long Thành cũ), Xã Phước Thái (Xã Phước Thái Huyện Long Thành cũ), Xã Phước An (Xã Long Thọ Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Nhơn Trạch (Xã Phú Thạnh Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Đại Phước (Xã Phú Đông Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Phước An (Xã Phước An Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Phước An (Xã Vĩnh Thanh Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Đại Phước (Xã Đại Phước Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Đại Phước (Xã Phú Hữu Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Đại Phước (Xã Phước Khánh Huyện Nhơn Trạch cũ), Xã Tân Bình (Xã Bình Hòa Huyện Vĩnh Cửu cũ), Phường Tân Triều (Xã Tân Bình Huyện Vĩnh Cửu cũ), Phường Tân Triều (Xã Thạnh Phú Huyện Vĩnh Cửu cũ), Phường Tân Triều (Xã Bình Lợi Huyện Vĩnh Cửu cũ), Xã Trị An (Xã Mã Đà Huyện Vĩnh Cửu cũ), Xã Tân Phú (TT Tân Phú Huyện Tân Phú cũ), Xã Phú Hòa (Xã Phú Điền Huyện Tân Phú cũ), Xã Tân Phú (Xã Phú Lộc Huyện Tân Phú cũ), Xã Tân Phú (Xã Tân Thạnh Huyện Tân Phú cũ), Xã Tân Phú (Xã Trà Cổ Huyện Tân Phú cũ), Xã Phú Lâm (Xã Phú Lâm Huyện Tân Phú cũ), Xã Tân Phú (Xã Phú Thanh Huyện Tân Phú cũ), Xã Tà Lài (Xã Phú Thịnh Huyện Tân Phú cũ), Xã Tân Phú (Xã Phú Xuân Huyện Tân Phú cũ), Xã Thanh Sơn (xã Thanh sơn huyện Định Quán cũ) (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	2.090.000	Có điều dưỡng: 2.310.000đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 2.410.000đ
37	Chuyển bệnh dịch vụ về Xã Trị An (Xã Hiếu Liêm Huyện Vĩnh Cửu cũ), Xã Phú Lý (Xã Phú Lý Huyện Vĩnh Cửu cũ), Xã Đak Lua (Xã Dak Lua Huyện Tân Phú cũ), Xã Tân Phú (Xã Núi Tượng Huyện Tân Phú cũ), Xã Phú Lâm (Xã Phú Bình Huyện Tân Phú cũ), Xã Tà Lài (Xã Phú Lập Huyện Tân Phú cũ), Xã Phú Lâm (Xã Phú Sơn Huyện Tân Phú cũ), Xã Phú Trung (Xã Phú Trung Huyện Tân Phú cũ), Xã Phú Lâm (Xã Thanh Sơn Huyện Tân Phú cũ), Xã Nam Cát Tiên (Xã Phú An Huyện Tân Phú cũ), Xã Tà Lài (Xã Tà Lài Huyện Tân Phú cũ), Xã Nam Cát Tiên (Xã Nam Cát Tiên Huyện Tân Phú cũ), tp. Hồ Chí Minh (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	2.370.000	Có điều dưỡng: 2.620.000đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 2.720.000đ
38	Chuyển bệnh dịch vụ về Ngoại tỉnh 1km- 30km (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	770.000	Có điều dưỡng: 1.020.000đ Thêm bác sĩ: 300.000đ Tử vong: 870.000đ
39	Chuyển bệnh dịch vụ về Ngoại tỉnh trên 30km (không điều dưỡng)	Đồng/lần	Bán lẻ	10.000	10.000đ/km Có điều dưỡng: 10.000đ/km
40	Sổ khám bệnh	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá	Giá kê khai kỳ này	Ghi chú
41	Thẻ thăm bệnh có dây đeo	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000	
42	Nước uống đóng chai 500ml	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000	
43	Nước uống đóng chai 1,5L	Đồng/lần	Bán lẻ	8.000	
44	Nước uống đóng chai 5L	Đồng/lần	Bán lẻ	20.000	
45	Gói tắm trước phẫu thuật	Đồng/lần	Bán lẻ	25.000	
46	Dịch vụ gội đầu	Đồng/lần	Bán lẻ	40.000	
47	Dịch vụ giặt đồ				
	Vỏ gối, vớ chân	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000	
	Quần sọc; Bộ quần áo lót	Đồng/lần	Bán lẻ	4.000	
	Bộ đồ trẻ em	Đồng/lần	Bán lẻ	5.000	
	Áo sơ mi ngắn tay; khăn tắm to	Đồng/lần	Bán lẻ	6.000	
	Áo sơ mi dài tay; Quần Jeans; Quần tây	Đồng/lần	Bán lẻ	8.000	
	Áo sơ mi vải Jeans; Áo khoác	Đồng/lần	Bán lẻ	10.000	
	Đồ bộ người lớn	Đồng/lần	Bán lẻ	15.000	
	Bộ đồ Blouse	Đồng/lần	Bán lẻ	20.000	
	Mền	Đồng/lần	Bán lẻ	40.000	
48	Phiếu giữ xe máy	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000	
49	Phiếu giữ xe máy (qua đêm)	Đồng/lần	Bán lẻ	3.000	
50	Phiếu giữ xe đạp	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000	
51	Phiếu giữ xe đạp (qua đêm)	Đồng/lần	Bán lẻ	2.000	
52	Phiếu giữ xe ô tô	Đồng/lần	Bán lẻ	7.000	
53	Phiếu giữ xe ô tô (qua đêm)	Đồng/lần	Bán lẻ	14.000	
54	Phiếu giữ nón bảo hiểm	Đồng/lần	Bán lẻ	1.000	
55	Chi phí khử khuẩn và tiệt khuẩn gói dụng cụ kích thước 40cm*25cm*10cm (4 gói / mẻ hấp)	Đồng/lần	Bán lẻ	110.000	
56	Chi phí khử khuẩn và tiệt khuẩn gói dụng cụ kích thước 60cm*30cm*15cm (3 gói / mẻ hấp)	Đồng/lần	Bán lẻ	159.000	
57	Chi phí khử khuẩn và tiệt khuẩn gói dụng cụ (Hấp nguyên mẻ)	Đồng/lần	Bán lẻ	365.000	
58	Chi phí làm sạch bộ dụng cụ	Đồng/lần	Bán lẻ	38.000	
59	Chi phí khử khuẩn và tiệt khuẩn bằng hơi nước gói dụng cụ kích thước 20cm*20cm*5cm (20 gói / mẻ hấp)	Đồng/lần	Bán lẻ	28.000	
60	Chi phí khử khuẩn và tiệt khuẩn bằng khí hydrogen peroxide (hấp nguyên mẻ)	Đồng/lần	Bán lẻ	682.000	
61	Chi phí khử khuẩn và tiệt khuẩn bằng khí hydrogen peroxide gói dụng cụ kích thước 40cm*6cm*5cm (15 gói/ mẻ hấp)	Đồng/lần	Bán lẻ	151.000	
62	Tóm tắt bệnh án	Đồng/hồ sơ	Bán lẻ	100.000	
63	In đen trắng hồ sơ bệnh án	Đồng/trang	Bán lẻ	2.000	Giấy A4
64	Sao hình ảnh CT, MRI, XQ bằng đĩa CD	Đồng/lần	Bán lẻ	25.000	
65	Sao phim CT	Đồng/lần	Bán lẻ	46.100	
66	Sao phim MRI	Đồng/lần	Bán lẻ	46.100	
67	Sao phim Xquang kỹ thuật số	Đồng/lần	Bán lẻ	18.200	
68	Lưu thi thể (tính theo giờ)	Đồng/giờ	Bán lẻ	20.800	
69	Lưu thi thể (tính theo ngày)	Đồng/ngày	Bán lẻ	500.000	

Ghi chú *: Chi phí dịch vụ phẫu thuật, thủ thuật theo yêu cầu chưa bao gồm chi phí phẫu thuật, thủ thuật quy định tại Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế và Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Đồng Nai*

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG KHÁNH

Phan Văn Huyên